

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÝ NHÂN
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2023/HS-ST

Ngày: 28 - 4 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Quốc Huy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hải Hà và ông Vũ Trí Dũng.

- **Thư ký phiên toà:** Ông Trần Nhật Trung - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân tham gia phiên toà:** Ông Nguyễn Đức Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2023, đối với bị cáo:

Hà Văn B, sinh năm 1976 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Tổ dân phố V, thị trấn V, huyện L, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hà Đình M và bà Phạm Thị Th (đã chết); vợ: Nguyễn Thị L; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2018; tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 10/3/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 18 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Nhân thân: Ngày 19/9/2018, bị Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xử phạt 15 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/01/2023, chuyển tạm giam từ ngày 13/01/2023 cho đến nay; có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Ông Hà Đình M, sinh năm 1947; nơi cư trú: Tổ dân phố V, thị trấn V, huyện L, tỉnh H; có mặt.

2. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1986; nơi cư trú: Tổ dân phố V, thị trấn V, huyện L, tỉnh H; có mặt.

3. Anh Nguyễn Hồng Q, sinh năm 1992; nơi cư trú: Tổ dân phố V, thị trấn V, huyện L, tỉnh H; vắng mặt.

4. Anh Phạm Phương N, sinh năm 1986; nơi cư trú: Tổ dân phố N, thị trấn V, huyện L, tỉnh H; vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Trần Văn L; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 40 phút ngày 10/01/2023, tổ công tác của Đội cảnh sát giao thông - trật tự Công an huyện Lý Nhân phối hợp với Công an thị trấn Vĩnh Trụ, huyện Lý Nhân làm nhiệm vụ tại tổ dân phố Vĩnh Tiến, thị trấn Vĩnh Trụ, huyện Lý Nhân thì phát hiện Hà Văn B đang điều khiển xe mô tô BKS: 90B1-326.92 không đội mũ bảo hiểm nên yêu cầu dừng xe kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra phát hiện trên tay trái của Hà Văn B đang cầm 02 gói giấy bạc màu trắng bên trong đều chứa chất bột màu trắng dạng cục. Hà Văn B khai là ma túy vừa mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hà Văn B và thu giữ 02 gói giấy bạc màu trắng bên trong đều chứa chất bột màu trắng dạng cục (niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01). Ngoài ra, còn thu giữ của Hà Văn B 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX BKS: 90B1-326.92.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lý Nhân tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Hà Văn B nhưng không thu giữ tài liệu, đồ vật gì liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 30/KL-KTHS ngày 13/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam, kết luận: “*Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,229 gam (không thấy hai trăm hai mươi chín gam), loại Heroine*”.

Quá trình điều tra, Hà Văn B khai nhận: Khoảng 08 giờ ngày 10/01/2023, B sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung gọi đến số thuê bao 0911.504.869 của N Thoại (lưu trong danh bạ là Ch Thoại) nhà ở tổ dân phố Nam Cao, thị trấn Vĩnh Trụ để hỏi mua ma túy về sử dụng, Nam đồng ý nên B điều khiển xe mô tô BKS: 90B1 - 326.92 từ nhà đi đến cách cổng nhà N khoảng 10m thì N đi bộ ra và bán cho B 02 gói ma túy, loại Heroine với số tiền 300.000 đồng. B cầm số ma túy vừa mua được ở tay trái rồi điều khiển xe đi về phía Nghĩa trang thị trấn Vĩnh Trụ tìm chỗ để sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng của vụ án: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX BKS: 90B1 - 326.92 đã được Cơ quan CSĐT - Công an huyện Lý Nhân ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông Hà Đình M; 01 điện thoại di động nhãn hiệu

Sam sung và số ma túy niêm phong trong phong bì số 30/KTHS ghi “*Mẫu vật hoàn trả QT01*” được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân.

Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKSLN ngày 27/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam truy tố Hà Văn B về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hà Văn B từ 30 đến 36 tháng tù; đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng, án phí vụ án.

- Bị cáo Hà Văn B khai nhận hành vi phạm tội của mình, không tranh luận, bào chữa gì mà xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Hà Đình M và chị Nguyễn Thị L trình bày: Về nội dung vụ án chúng tôi không có ý kiến gì, bị cáo B phải chịu theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên cũng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo được sớm trở về địa phương và gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, khách quan.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với vật chứng thu được, kết luận giám định về ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác lưu trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, đủ cơ sở kết luận: Hồi 08 giờ 40 phút ngày 10/01/2023, tại tổ dân phố Vĩnh Tiến, thị trấn Vĩnh Trụ, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam, Hà Văn B đang cất giữ trái phép trong lòng bàn tay trái 0,229 (*Không thấy hai trăm hai mươi chín*) gam ma túy, loại: Heroine, với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Đội Cảnh sát giao thông - trật tự Công an huyện Lý Nhân phối hợp với Công an thị trấn Vĩnh Trụ, huyện Lý Nhân phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của Hà Văn B đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo là có căn cứ pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, tệ nạn ma túy để lại nhiều hậu quả nặng nề cho gia đình có người nghiện và xã hội. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, đã nhiều lần bị Toà án xử phạt bằng hình phạt tù nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân, trở thành người có ích cho xã hội mà tiếp tục thực hiện tội phạm, thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa tội phạm chung.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân rất xấu, nhiều lần bị xét xử về tội cố ý gây thương tích và tội chống người thi hành công vụ.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã bị kết án chưa được xóa án tích, lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái phạm*” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân; bố đẻ bị cáo là ông Hà Đình M đã tham gia kháng chiến và là thương binh hạng 2/4, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, yếu tố nhân thân và tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo đảm bảo đúng quy định của pháp luật, đồng thời cũng thể hiện tính nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội không nhằm mục đích thu lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số Heroine thu giữ của bị cáo cùng bao gói, được hoàn trả sau giám định, là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu và tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung là tài sản hợp pháp của Hà Văn B, bị cáo đã sử dụng làm phương tiện liên lạc mua ma túy nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7] Về các vấn đề khác:

Trong vụ án này, Hà Văn B khai liên lạc qua điện thoại và mua ma túy của đối tượng có tên N Thoại ở tổ dân phố Nam Cao, thị trấn Vĩnh Trụ, huyện Lý Nhân. Quá trình xác minh có Phạm Phương N là đối tượng nghiện ma túy ở địa chỉ nêu trên. Cơ quan CSĐT - Công an huyện Lý Nhân đã tiến hành triệu tập để đấu tranh làm rõ, nhưng Phạm Phương N khai không dùng điện thoại và cũng không thừa nhận việc bán ma túy cho Hà Văn B. Xác minh người đứng tên đăng ký số thuê bao 0911.504.869 là Lê Viết Đ, sinh năm 1958, địa chỉ: Xã M, huyện B, thành phố H, nhưng Công an xã Minh Quang cung cấp trên địa bàn xã không có người nào tên Lê Viết Đ có lai lịch như trên. Ngoài lời khai của bị cáo, không có thông tin, tài liệu gì khác nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện Lý Nhân không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX BKS: 90B1 - 326.92 bị cáo B sử dụng đi mua ma túy. Quá trình điều tra và tại phiên toà xác định chiếc xe là tài sản hợp pháp của ông Hà Đình M (bố đẻ của Hà Văn B), ông M mua lại của anh Nguyễn Hồng Q, sinh năm 1992; nơi cư trú: Tổ dân phố V, thị trấn V, huyện L, tỉnh H để sử dụng và không biết việc Hà Văn B lấy xe mô tô để đi mua ma túy. Do đó, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Lý Nhân đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô nêu trên cho ông Hà Đình M là đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Hà Văn B phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Hà Văn B 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/01/2023.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu huỷ: 01 (Một) phong bì niêm phong số 30/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam, ghi “*Mẫu vật hoàn trả QT01*”.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Sam sung, vỏ ngoài màu đỏ, số IMEI: 353248119247532, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Lý Nhân với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân ngày 29/3/2023).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hà Văn B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm số tiền là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (Vụ giám đốc kiểm tra I);
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Cơ quan CSĐT, THAHS - Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đỗ Quốc Huy